

NHẬN THỨC MỚI VỀ VAI TRÒ, CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC TRONG ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ MỞ CỬA Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

*Nguyễn Văn Mạnh**

Thực hiện đường lối đổi mới kinh tế do Đại hội VI của Đảng khởi xướng - chuyển đổi từ nền kinh tế chỉ huy tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa - đặt ra yêu cầu khách quan, cấp bách phải đổi mới tổ chức, hoạt động của nhà nước. Để xác định được nội dung đổi mới tổ chức, hoạt động của Nhà nước đáp ứng yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và mở cửa hội nhập kinh tế thế giới trong điều kiện toàn cầu hóa về kinh tế, vấn đề có tính chất then chốt và có ý nghĩa quyết định là *nhận thức đúng đắn vai trò, chức năng của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường*. Vì vậy, cần nghiên cứu vai trò của nhà nước trong lịch sử phát triển kinh tế thị trường và thực tiễn chuyển đổi vai trò, chức năng của Nhà nước trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường gần hai mươi năm đổi mới vừa qua để có cơ sở khẳng định, bổ sung những nhận thức mới về vai trò, chức năng của Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, bảo đảm phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và phát triển bền vững.

I. Vai trò của Nhà nước trong lịch sử phát triển kinh tế thị trường

Để xác định đúng đắn vai trò, chức năng của nhà nước trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và mở cửa hội nhập ở nước ta trước hết cần xem xét các quan điểm khác nhau về vai trò của Nhà nước thể hiện trong lịch sử phát triển kinh tế thị trường thế giới.

Trong lịch sử phát triển của kinh tế thị trường, ở thời kỳ đầu các nhà kinh tế học cổ điển mà tiêu biểu là Adam Smit (1723 - 1790) cho rằng nhà nước không nên can thiệp vào thị trường và hoạt động kinh tế của doanh nghiệp. Thị trường và hoạt động của doanh nghiệp do "bàn tay vô hình" là các quy luật khách quan của kinh tế thị trường chi phối, nhà nước chỉ có vai trò là người bảo vệ các quyền sở hữu tư nhân, bảo vệ đất nước, thực hiện các nhiệm vụ xây dựng cơ sở hạ tầng chủ yếu là giao thông và dịch vụ xã hội mà các doanh nghiệp không thể đảm đương hoặc không đầu tư vì lợi nhuận thấp. Một số nhà lý luận thuộc trường phái Tân cổ điển xác định nhà nước chỉ là "người lính gác đêm" có vai trò là người bảo vệ tài sản và duy trì trật tự xã hội và trật tự của nền kinh tế thị trường.

Trái với quan điểm của các nhà kinh tế học cổ điển và Tân cổ điển nêu trên, các nhà kinh tế học thuộc trường phái trọng thương ở thế kỷ 16-17 lại chủ trương đề cao vai trò của Nhà nước trong kinh tế, nhà nước phải can thiệp vào kinh tế, nhất là các hoạt động ngoại thương. Một số nhà kinh tế học ở thế kỷ 19 - 20 mà tiêu biểu là Jon Mac Kên (1884 - 1946) đã chứng minh vai trò và sự cần thiết phải can thiệp bằng các công cụ kinh tế vĩ mô của Nhà nước đối với nền kinh tế thị trường.

Trong khi các nhà kinh tế học tư sản cổ điển nhấn mạnh vai trò "bàn tay vô hình" của thị trường, J.M. Kên nhấn mạnh "bàn tay hữu hình" của nhà nước thì nhà kinh tế học người Mỹ - P.A. Sa-mu-en-xơn cho rằng trong điều kiện phát triển của nền kinh tế hiện đại phải kết hợp cả "bàn tay vô hình"

* PGS.TS Luật học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

của thị trường và "bàn tay hữu hình" của Chính phủ, thiếu sự kết hợp này thì không khác gì "vỗ tay bằng một bàn tay".

Như vậy cùng với sự phát triển và đòi hỏi của kinh tế thị trường vai trò của Nhà nước được xác định ngày càng rõ nét hơn. Muốn có một nền kinh tế phát triển phải dựa vào cả sự điều tiết của cơ chế thị trường và chủ động điều tiết, quản lý của Nhà nước bằng các công cụ kinh tế vĩ mô.

Ở các nước xã hội chủ nghĩa trước đây, do nhận thức giản đơn về chủ nghĩa xã hội nên đã xây dựng nền kinh tế theo mô hình tập trung, bao cấp. Nhà nước trở thành người trực tiếp, quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, phân phối, cả đất nước trở thành một doanh nghiệp do nhà nước chỉ huy điều hành trực tiếp. Mô hình này cũng có những mặt tích cực và tác dụng nhất định trong điều kiện xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của xã hội mới và đáp ứng yêu cầu quốc phòng, bảo vệ đất nước. Nhưng mô hình này lại thiếu hiệu quả và không đáp ứng được yêu cầu tăng trưởng, phát triển của nền kinh tế hiện đại và hội nhập kinh tế thế giới. Chính vì vậy sau sự sụp đổ của Liên Xô (cũ) và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, nhiều nước trong phe xã hội chủ nghĩa trước đây, trong đó có Việt Nam, Trung Quốc đang chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường. Có nước thành công nhưng cũng có những nước chưa thành công hoặc mức độ thành công rất khác nhau. Điều đó phụ thuộc vào việc nhận thức và xác định đúng đắn vai trò, chức năng cũng như nội dung, mức độ can thiệp, điều tiết của Nhà nước đối với nền kinh tế.

Không chỉ đối với các nước xã hội chủ nghĩa theo mô hình tập trung bao cấp đang chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường, mà bức tranh toàn cảnh của các nền kinh tế trên thế giới cũng cho thấy mức độ tăng trưởng, phát triển rất khác nhau mà nguyên nhân chính là xác định và thực hiện vai trò, chức năng của nhà nước như thế nào.

Trong báo cáo "Nhà nước trong một thế giới đang chuyển đổi" của Ngân hàng thế

giới năm 1997 cũng xuất phát từ những diễn biến như: sự sụp đổ của các nền kinh tế kiểm soát và mệnh lệnh ở Liên Xô (cũ), Trung và Đông Âu, sự khủng hoảng tài chính ở các nước phúc lợi và ở hầu hết các nước công nghiệp, sự phát triển thần kỳ của các nền kinh tế Đông Á, sự sụp đổ của các nhà nước và bùng nổ tình trạng khẩn cấp về nhân đạo ở một vài nơi trên thế giới - để khẳng định rằng nhân tố quyết định đứng đằng sau những diễn biến tương phản nêu trên là *tính hiệu lực của Nhà nước*. Một nhà nước có hiệu lực là nhân tố thiết yếu cho việc cung cấp các hàng hóa và dịch vụ cũng như xây dựng và thực hiện các quy định, thể chế cho phép các thị trường phát triển mạnh mẽ và con người có đời sống khỏe mạnh hơn, hạnh phúc hơn. Nếu không có một nhà nước có hiệu lực thì cũng không thể có một đất nước phát triển bền vững cả về mặt kinh tế và xã hội, Nhà nước ngày nay "đóng vai trò trung tâm trong phát triển kinh tế và xã hội không phải với tư cách là một người trực tiếp tạo ra sự tăng trưởng, mà là một đối tác, là chất xúc tác và là người tạo điều kiện thuận lợi cho sự tăng trưởng đó"¹.

Đương nhiên những nhân tố tạo nên một nhà nước có hiệu lực, hiệu quả ở các nước khác nhau và ở những giai đoạn khác nhau sẽ là khác nhau. Vấn đề đặt ra ở đây là nhận biết được vai trò, chức năng của nhà nước và thực hiện vai trò chức năng đó phù hợp với năng lực hiện có của bản thân nhà nước và từng bước nâng cao năng lực đó để bảo đảm thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò, chức năng của nhà nước trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Không phải là "nhiều" nhà nước hơn hay "ít" nhà nước hơn mà là *phù hợp hơn và hiệu quả hơn*.

Với vai trò là đối tác, là chất xúc tác, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển và tăng trưởng bền vững của kinh tế - xã hội thì

¹ Xem Ngân hàng thế giới: "Nhà nước trong một thế giới, chuyển đổi - Báo cáo về tình hình phát triển thế giới 1997", Nxb CTQG, Hà Nội, 1998, tr. 13.

nhà nước có những chức năng cụ thể nào? Các nhà kinh tế học hiện đại đã xuất phát từ sự phân tích những mặt tích cực và tiêu cực, hạn chế của kinh tế thị trường để xác định các chức năng cụ thể đó.

Kinh tế thị trường tạo ra động lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, huy động được tiềm năng, nguồn lực của xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng năng suất và hiệu quả sản xuất, nhanh chóng tăng thu nhập và đời sống dân cư v.v. Tuy vậy kinh tế thị trường cũng có nhiều *mặt tiêu cực và hạn chế*: nếu không có sự quản lý, điều tiết có hiệu quả, hiệu lực của nhà nước thì kinh tế thị trường dễ dẫn đến "bọt phát" "mù quáng" trong sản xuất kinh doanh dẫn đến khủng hoảng thừa hoặc thiếu; do chạy theo lợi nhuận các doanh nghiệp chỉ đầu tư vào những sản phẩm, dịch vụ nhiều lợi nhuận trong khi có những sản phẩm dịch vụ ít lợi nhuận hoặc phải bù lỗ nhưng không thể thiếu trong đời sống xã hội, hoặc chỉ đầu tư vào những vùng thuận lợi; kinh tế thị trường tạo ra sự phân hóa giàu - nghèo ngày càng lớn dễ gây những bất ổn định trong xã hội; cạnh tranh khốc liệt trong cơ chế thị trường dẫn đến cạnh tranh không lành mạnh, hoặc phá sản doanh nghiệp làm tăng thất nghiệp trong xã hội; kinh tế thị trường tạo ra môi trường dễ phát sinh lừa đảo, làm hàng giả, tệ nạn xã hội, hủy hoại môi trường sống, môi trường sinh thái v.v.

Để phát huy những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực, khuyết tật của kinh tế thị trường phải kết hợp giữa sự điều tiết tự phát của "bàn tay vô hình" (thị trường) và sự chủ động điều tiết, quản lý của "bàn tay hữu hình" là nhà nước.

Theo những tư tưởng chủ đạo nêu trên các nhà kinh tế học hiện đại đã xác định trong nền kinh tế thị trường nhà nước có các chức năng cơ bản sau đây.

- Xây dựng và thiết lập khuôn khổ pháp luật phù hợp với kinh tế thị trường.

- Thực hiện chức năng quản lý kinh tế vĩ mô bảo đảm tăng trưởng kinh tế.

- Cung cấp các nguồn lực, nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội thông qua hoạt động phát triển văn hóa, giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ, bảo đảm sức khỏe cộng đồng.

- Khắc phục những khuyết tật của kinh tế thị trường thông qua hoạt động chống độc quyền, cạnh tranh không lành mạnh, bảo vệ quyền sở hữu tài sản, bảo vệ người tiêu dùng.

- Xây dựng và thực hiện các chính sách xã hội, bảo đảm công bằng xã hội nhằm giải quyết thất nghiệp, cứu trợ xã hội.

- Bảo đảm các dịch vụ, hàng hóa công cộng như bảo đảm an ninh, quốc phòng; trật tự xã hội; bảo vệ môi trường.

- Thực hiện chính sách đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế.

2. Vai trò và chức năng của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và mở cửa hội nhập ở nước ta hiện nay

Đường lối đổi mới kinh tế do Đảng ta khởi xướng từ Đại hội VI của Đảng đã từng bước được hoàn thiện, phát triển. Đại hội IX của Đảng khẳng định chủ trương nhất quán và lâu dài là phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, hoạt động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là nền kinh tế sản xuất hàng hóa có nhiều thành phần kinh tế tham gia, vận động theo những quy luật của kinh tế thị trường nhưng phải bảo đảm phát triển bền vững. Đó là nền kinh tế dựa trên cơ sở nội lực và tận dụng mọi nguồn lực từ bên ngoài; bảo đảm tăng trưởng về khoa học, công nghệ, trình độ quản lý vĩ mô, vi mô; bảo đảm khả năng cạnh tranh, hạn chế được các rủi ro, tiêu cực, bảo vệ môi trường sống, môi trường sinh thái, sử dụng có hiệu quả tài nguyên và các nguồn lực khác v.v... Mặt khác, phát triển kinh tế thị trường nhưng phải bảo đảm giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm giữ vững bản chất của chế độ xã hội, của nhà nước, bảo đảm công

bằng xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Vai trò và chức năng của Nhà nước trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và mở cửa hội nhập được xác định xuất phát từ những yêu cầu nêu trên. Mặt khác vai trò, chức năng của Nhà nước còn được xác định xuất phát từ những căn cứ sau đây:

- Trong điều kiện Đảng cầm quyền, suy đến cùng chức năng kinh tế (theo cách hiểu truyền thống) có tầm quan trọng hàng đầu và có ý nghĩa quyết định bởi vì thực hiện tốt chức năng tổ chức và quản lý kinh tế sẽ tạo lập được cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, mới bảo đảm chiến thắng của chủ nghĩa xã hội đồng thời tạo ra cơ sở vật chất trực tiếp bảo đảm phát triển văn hóa giáo dục, bảo đảm an ninh - quốc phòng, đối ngoại v.v. Chính vì vậy, Đảng ta mới xác định trong giai đoạn hiện nay "kinh tế là trọng tâm", tất cả các lĩnh vực khác đều phải đặt trong quan hệ với kinh tế và phải nhằm phục vụ phát triển kinh tế.

- Thực hiện vai trò, chức năng của Nhà nước phải bảo đảm thể hiện bản chất của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đồng thời được xác định tùy thuộc vào tình hình, đặc điểm của đất nước và thế giới, và bảo đảm cho nhà nước ta thực hiện được các nhiệm vụ cụ thể đặt ra trong từng giai đoạn.

Từ những căn cứ nêu trên và xuất phát từ thực tiễn trong những năm đổi mới vừa qua, vai trò của Nhà nước ta trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường và mở cửa hội nhập đang trong quá trình chuyển biến ngày càng rõ nét từ chỗ nhà nước là người trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh, phân phối, sang một nhà nước có vai trò định hướng, điều tiết, phối hợp, hướng dẫn một cách có kế hoạch nền kinh tế thị trường. Nhà nước đang trở thành nguồn bảo trợ, xúc tác, tạo lập môi trường, các nguồn lực và điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế, ngăn chặn, hạn chế những mặt tiêu cực và khuyết tật của cơ chế thị trường, bảo

đảm công bằng xã hội, bảo vệ lợi ích của nhân dân, của xã hội.

Để thực hiện được vai trò trên đây nhà nước phải thực hiện đồng bộ nhiều chức năng.

Một là, tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi và khuôn khổ giới hạn cho các hoạt động kinh tế.

Môi trường pháp lý thuận lợi chính là "luật chơi" cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư từ khi đăng ký kinh doanh và trong toàn bộ quá trình kinh doanh.

Pháp luật phải khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để những người có vốn trong và ngoài nước yên tâm đầu tư sản xuất, kinh doanh, bảo vệ được các quyền và lợi ích chính đáng hợp pháp của họ trong kinh doanh, giải quyết các tranh chấp bảo đảm lợi ích của các bên trong tranh chấp và bảo đảm lợi ích của Nhà nước, xã hội. Pháp luật phải bảo hộ quyền sở hữu không những đối với tài sản, đất đai, nhà máy và các sản phẩm hữu hình khác.v.v. mà còn bao gồm cả sở hữu trí tuệ là lĩnh vực rất dễ bị chiếm đoạt. Ngay cả trong trường hợp giải thể, phá sản doanh nghiệp cũng phải có những quy định của pháp luật nhằm bảo vệ lợi ích của người lao động, người chủ doanh nghiệp cũng như các chủ thể có liên quan khác v.v...

Môi trường pháp lý thuận lợi không chỉ thể hiện trên nội dung, điều kiện thuận lợi trong những quy định của pháp luật có liên quan đến việc đăng ký kinh doanh, tổ chức hoạt động kinh doanh, phá sản doanh nghiệp... mà còn phải được thể hiện trong các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các chủ thể khác, nhất là nhà nước, trong việc tạo lập môi trường thuận lợi cho hoạt động kinh tế, bảo vệ được các quyền, lợi ích của các doanh nghiệp. Mặt khác, đối với nhà nước không chỉ là các quy định về tổ chức hoạt động, về quyền nghĩa vụ, trách nhiệm của các cơ quan tổ chức, cán bộ công chức nhà nước là đủ để tạo lập được môi trường thuận lợi. Điều quan trọng hơn là tinh thần trách nhiệm, thái độ và thực tiễn

thực hiện pháp luật của các cơ quan nhà nước và cán bộ công chức nhà nước. Như vậy, để tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động kinh tế phải thường xuyên hoàn thiện pháp luật về tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước, pháp luật về cán bộ công chức, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật của các cơ quan tổ chức, cán bộ công chức nhà nước.

Ngoài ra, bảo đảm môi trường pháp lý thuận lợi cho các hoạt động kinh tế trong hệ thống pháp luật phải có những quy định tạo ra khuôn khổ giới hạn của hoạt động kinh tế, ngăn ngừa, hạn chế những tác động tiêu cực của kinh tế thị trường, bảo vệ lợi ích của người lao động, người tiêu dùng, lợi ích của xã hội. Chẳng hạn, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, bảo trợ người thất nghiệp, bảo vệ môi trường, chống độc quyền, pháp luật cạnh tranh v.v. Ý thức được tầm quan trọng của môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động kinh tế, Nhà nước ta đã đẩy mạnh hoạt động xây dựng và ban hành pháp luật nhằm thể chế hóa đường lối phát triển kinh tế thị trường. Tính từ tháng 1/1986 đến 31/12/2003 Nhà nước ta đã ban hành 121 Bộ luật và Luật điều chỉnh hầu hết các quan hệ cơ bản liên quan đến hoạt động kinh tế. Đáng chú ý là Luật Doanh nghiệp Việt Nam, Luật Công ty, Luật Doanh nghiệp Tư nhân, Luật Đất đai, Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Luật khuyến khích đầu tư trong nước, Luật thuế lợi tức, Luật thuế doanh thu, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật phá sản doanh nghiệp, Luật thuế chuyển quyền sử dụng đất, Luật Thương mại, Luật ngân hàng Nhà nước, Luật các tổ chức tín dụng, Luật tài nguyên nước, Luật Khoa học và công nghệ, Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật ngân sách Nhà nước, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thủy sản, Luật xây dựng, Luật Hợp tác v.v Các luật về tổ chức, hoạt động của Nhà nước như Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Luật tổ chức Viện kiểm

sát nhân dân, Luật tổ chức Tòa án nhân dân đã được ban hành và sửa đổi nhiều lần.

Kèm theo các văn bản này là hàng trăm Nghị định và Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Trong các văn bản pháp luật nêu trên nhiều văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện. Nhìn chung các văn bản pháp luật đã tạo ra môi trường pháp lý ngày càng thuận lợi hơn cho các hoạt động kinh tế, tuy nhiên, do vẫn còn sử dụng các văn bản dưới luật để quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành và nhiều văn bản pháp luật phải sửa đổi bổ sung nhiều lần, thiếu ổn định, vì vậy đã gây nhiều trở ngại, khó khăn cho hoạt động kinh tế. Mặt khác, một số quy định của pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, quy định thiếu cụ thể, rõ ràng, chưa chặt chẽ và còn nhiều sơ hở nên chưa ngăn chặn, đẩy lùi được tác động tiêu cực của cơ chế thị trường; lợi ích của người lao động, của Nhà nước và xã hội, môi trường v.v chưa được bảo đảm.

Hai là, nhà nước thực hiện chức năng quản lý kinh tế vĩ mô.

Thực hiện chức năng này Nhà nước phải xây dựng quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ban hành các chính sách nhằm định hướng, khuyến khích các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để bảo đảm thực hiện được quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đó. Các chính sách tài chính, tiền tệ, chính sách ưu đãi có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc định hướng các hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh và cung ứng dịch vụ. Việc phân cấp bảo đảm quyền tự chủ cho các địa phương, các ngành khó tránh khỏi tính tự phát, cục bộ, thiếu phối hợp. Vì vậy chức năng quản lý kinh tế vĩ mô của Nhà nước có vai trò quyết định đối với hiệu quả đầu tư và tăng trưởng bền vững của nền kinh tế. Thực tiễn cho thấy do còn nhiều yếu kém, bất cập, thiếu kinh nghiệm trong thực hiện chức năng quản lý kinh tế vĩ mô nên hiệu quả đầu tư chưa cao, thậm chí gây lãng phí không đáng có. Tình trạng nhà máy, sân bay, cảng biển v.v, xây xong không hoạt

động hoặc hoạt động không hết công suất không phải là hiếm.

Thực hiện chức năng quản lý kinh tế vĩ mô trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay phải kết hợp giữa sự điều tiết trực tiếp bằng kế hoạch và điều tiết gián tiếp thông qua cơ chế thị trường bằng các chính sách. Ở đây cần nhận thức rằng điều tiết trực tiếp bằng kế hoạch, chỉ áp dụng với những ngành, lĩnh vực, vùng và với tính chất, mức độ, quy mô đầu tư nhất định, mặt khác điều tiết gián tiếp thông qua cơ chế thị trường cũng phải dựa trên cơ sở các chương trình, quy hoạch, kế hoạch đã được dự kiến, hoạch định từ trước.

Ba là, chức năng bảo đảm quốc phòng, an ninh, cung cấp các dịch vụ và hàng hóa công cộng.

Thực hiện chức năng này thực chất là Nhà nước xây dựng môi trường chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội ổn định, bảo đảm thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội cũng như đời sống nhân dân.

Quốc phòng, an ninh cũng là dịch vụ công cộng và cũng như các dịch vụ, hàng hóa công cộng khác có đặc tính chung là tư nhân không thể cung cấp, không kinh dịch trong tiêu dùng, không loại trừ và không thể không tiêu dùng. Ở đây có một ngoại lệ là có những dịch vụ, hàng hóa tư nhân có thể cung cấp (điện, nước) nhưng trong từng nước và từng giai đoạn có thể xác định đó là dịch vụ công không thể chuyển giao cho tư nhân thực hiện. Lý do chủ yếu ở đây chỉ có thể là bảo đảm an ninh quốc gia và ổn định xã hội.

Ngoài quốc phòng, an ninh, các dịch vụ, hàng hóa công cộng quan trọng nhất là kết cấu hạ tầng sản xuất (giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, và kết cấu hạ tầng xã hội như phát triển giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng v.v). Giáo dục đào tạo và chăm sóc sức khỏe cộng đồng góp phần tạo nên nguồn lực con người - nhân tố quyết định cho sự tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ có Nhà nước với nguồn kinh phí đủ mức và xây dựng được chiến lược, kế

hoạch phát triển giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng trên quy mô toàn xã hội mới bảo đảm định hướng quy mô phát triển và chất lượng của các dịch vụ này. Đương nhiên trong điều kiện cho phép có thể xã hội hóa ở mức độ nhất định để huy động các tiềm năng, nguồn lực cung cấp các dịch vụ này cho xã hội.

Bốn là, chức năng xây dựng và thực hiện các chính sách xã hội, đảm bảo công bằng xã hội.

Nhà nước thực hiện chức năng này nhằm giải quyết các vấn đề đói nghèo, thất nghiệp, chính sách đối với người có công, với những người có hoàn cảnh khó khăn, thực hiện bảo trợ xã hội, giải quyết các tệ nạn xã hội v.v là những vấn đề tất yếu nảy sinh trong đời sống cộng đồng và bị ảnh hưởng, tác động của kinh tế thị trường. Nhà nước phải xây dựng các chính sách xóa đói, giảm nghèo, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn (trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa, người tàn tật v.v) người thất nghiệp và các chủ trương biện pháp hạn chế, phòng ngừa các tệ nạn xã hội.

Để đảm bảo công bằng xã hội cần có chính sách tái phân phối thu nhập, điều chỉnh mức hưởng thụ giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng - miền có lợi thế và vùng sâu, vùng xa có nhiều khó khăn, giữa những người làm việc trong ngành, lĩnh vực có lợi thế và những người làm việc trong những ngành, lĩnh vực và điều kiện, hoàn cảnh khó khăn, bất lợi.

Bên cạnh việc xây dựng chính sách đúng đắn những vấn đề này, Nhà nước cần động viên, khuyến khích, giáo dục mọi thành viên cộng đồng phát huy truyền thống "tương thân, tương ái", "lá lành đùm lá rách" v.v tích cực tham gia cùng Nhà nước giải quyết các vấn đề xã hội nêu trên. Thực tiễn những năm qua cho thấy mặc dù do tác động của cơ chế thị trường đã nảy sinh những vấn đề xã hội rất phức tạp nhưng nhờ có chính sách đúng đắn và động viên, tổ chức được nhân dân tham gia tích cực nên đã tạo được nhiều

phong trào rộng lớn, giải quyết khá tốt một số vấn đề bức xúc về mặt xã hội, đảm bảo sự công bằng nhất định, giúp đỡ được phần nào cho những người nghèo - và người có hoàn cảnh khó khăn, những vùng còn nhiều khó khăn. Bài học kinh nghiệm ở đây là kết hợp giữa Nhà nước và xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa việc giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc đang phát sinh trong cơ chế thị trường.

Năm là, chức năng đối ngoại phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thực hiện chức năng đối ngoại trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở rộng hội nhập quốc tế, Nhà nước phải xây dựng các chính sách đối ngoại theo phương châm đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại; mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các dân tộc và các Nhà nước trên toàn thế giới, trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau và cùng có lợi, trong đó chú trọng mở rộng quan hệ hữu nghị với các nước láng giềng, các nước trong khu vực. Mặt khác thực hiện chức năng đối ngoại hiện nay phải tranh thủ được sự ủng hộ và các nguồn lực từ bên ngoài, mở rộng thị trường và quan hệ đối tác, xây dựng quan hệ tin cậy, tạo lập môi trường hòa bình phục vụ công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Mặc dù vẫn còn những bất cập, thiếu sót nhất định song hoạt động đối ngoại của Nhà nước ta có nhiều thành tựu to lớn, có tiến bộ rõ nét đã phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Các giải pháp bảo đảm thực hiện được vai trò, chức năng của Nhà nước trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập ở nước ta hiện nay

Để đảm bảo thực hiện được ngày càng tốt hơn vai trò, chức năng của Nhà nước ta trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa hội nhập hiện nay cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp sau đây:

- Tiếp tục đổi mới tổ chức hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp bảo đảm cho các cơ quan này thực sự là cơ quan đại diện cho nhân dân, thực hiện đúng, đủ và có chất lượng, vai trò, chức năng luật định.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách nền hành chính, xây dựng nền hành chính tập trung, thống nhất, thông suốt; đủ năng lực, quyền lực; trong sạch, từng bước hiện đại hóa; đơn giản, thuận tiện, đỡ lãng phí; chủ động phục vụ nhân dân, chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

- Tiếp tục cải cách tư pháp, trọng tâm là hệ thống Tòa án Nhân dân, bảo đảm nguyên tắc độc lập trong hoạt động tư pháp, nguyên tắc mọi người bình đẳng trước pháp luật; xử lý nghiêm minh, kịp thời mọi vi phạm pháp luật và tội phạm; bảo vệ được các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân và các thành viên khác trong xã hội; chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

- Đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức đủ năng lực phẩm chất đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền. Đội ngũ cán bộ, công chức phải là những người trung thành, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, thành thạo chuyên môn nghiệp vụ, có trách nhiệm và đạo đức công vụ, hết lòng phục vụ nhân dân.

- Đẩy mạnh đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và các hiện tượng tiêu cực khác trong bộ máy nhà nước, xây dựng một Nhà nước trong sạch, tạo lập niềm tin của nhân dân, xã hội và các đối tác.

Nhận thức đúng đắn vai trò, chức năng của Nhà nước trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm thực hiện vai trò, chức năng đó mới bảo đảm cho Nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn và hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước như Đảng và nhân dân mong đợi.